ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22747 /UBND-NNMT V/v tổ chức triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn do ảnh hưởng của El Nino năm 2026-2027.	*Thanh Hóa, ngày 21 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Xây dựng;
- UBND các xã, phường;
- Các Công ty Khai thác công trình thủy lợi[1];
- Các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác nhà máy nước sạch[2].

Theo nội dung Báo cáo số 11194/BC-BNNMT ngày 30/9/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường gửi Thủ tướng Chính phủ về công tác ứng phó với tác động của El Nino năm 2026-2027; hiện tượng ENSO đã chuyển sang trạng thái El Nino, dự báo trong thời kỳ từ tháng 10-12/2026, trạng thái El Nino có cường độ rất mạnh với xác suất rất cao ở mức 98%; thời kỳ từ tháng 01-03/2027, tiếp tục duy trì cường độ rất mạnh nhưng khả năng giảm cường độ so với thời kỳ từ tháng 10-12/2026; nhiều khả năng hiện tượng El Nino sẽ còn tiếp tục duy trì đến các tháng đầu mùa hè năm 2027. Đối với tỉnh Thanh Hóa, diện tích các loại cây trồng có khả năng bị ảnh hưởng ước khoảng từ 3.000-5.500 ha trong vụ Đông Xuân năm 2026-2027, khoảng từ 8.000-12.000 ha trong vụ Hè Thu năm 2027 và cần lưu ý nguy cơ thiếu nước sinh hoạt, nhất là đối với các hộ chưa được cấp nước tập trung, chủ yếu sử dụng nước mưa, nước giếng đào, giếng khoan và những tác động đến các hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và nguy cơ cháy rừng trong thời kỳ từ tháng 02 đến tháng 5/2027; đồng thời, cần lưu ý đến các nguy cơ bão, lũ, mưa lớn và bảo đảm an toàn công trình. Mặt khác, theo Bản tin dự báo, cảnh báo thời hạn mùa của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh từ tháng 11/2026 đến tháng 04/2027, áp thấp nhiệt đới/bão ít có khả năng ảnh hưởng đến khu vực tỉnh Thanh Hóa; có khả năng xuất hiện 01-02 đợt mưa lớn cục bộ, chủ yếu xảy ra khi các đợt không khí lạnh tràn về kết hợp với các hình thế khác (từ tháng 11/2026-01/2027); nhiệt độ không khí trung bình ở mức cao hơn so với trung bình nhiều năm; mực nước trên các sông theo xu thế xuống thấp dần.

[1] TNHH một thành viên Sông Chu, TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã, TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã, TNHH một thành viên khai thác thủy lợi Cửa Đạt.

[2] Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi VB cho các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác nhà máy nước sạch.

Trên cơ sở nội dung báo cáo và đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 19763/SNNMT-TL ngày 14/10/2026 và để sớm chủ động trong công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, chuẩn bị đầy đủ các giải pháp ứng phó với tác động của El Nino trong mùa khô năm 2026-2027, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và sinh hoạt, giảm thiểu thiệt hại do hạn hán và xâm nhập mặn gây ra, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các Công ty Khai thác công trình thủy lợi, các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác nhà máy nước sạch, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tài chính và các đơn vị liên quan, tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. UBND các xã, phường; các Công ty Khai thác công trình thủy lợi và các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác nhà máy nước sạch

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 15/CĐ-TTg ngày 20/02/2026 và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại các Công văn số 1643/BNNMT-TL ngày 23/02/2026, số 9494/BNNMT-TL ngày 18/8/2026 và của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 9694/VPCP-NN ngày 24/9/2026; chủ động cập nhật tình hình thời tiết, thủy văn, nguồn nước, xâm nhập mặn và xây dựng, hoàn thiện phương án phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2026-2027 theo kịch bản rủi ro rất cao, với mức độ hạn hán, thiếu nước tương đương năm 2014-2016, trong đó, phải xác định cụ thể khu vực, diện tích, số hộ dân và các đối tượng có nguy cơ bị ảnh hưởng; giải pháp bảo đảm nguồn nước; nhu cầu kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện; hoàn thành phương án, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường **chậm nhất trong ngày 10/11/2026** để tổng hợp, theo dõi, tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh; nhiệm vụ cụ thể:

a) UBND các xã, phường

- Rà soát, xác định cụ thể nhu cầu sử dụng nước trên địa bàn; các khu vực, diện tích sản xuất, hộ dân có nguy cơ thiếu nước, nhất là khu vực ngoài phạm vi phục vụ của hệ thống thủy lợi lớn và khu vực sử dụng nguồn nước mạch lộ, khe, mó, suối nhỏ; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án ứng phó phù hợp.

- Phối hợp với các Công ty Khai thác công trình thủy lợi rà soát khả năng cấp nước, xác định diện tích có khả năng bảo đảm nước tưới; bố trí thời vụ, cơ cấu cây trồng phù hợp với khả năng nguồn nước; không tổ chức gieo cấy đối với diện tích không bảo đảm nguồn nước tưới trong suốt vụ, có phương án chuyển đổi sang cây trồng cạn sử dụng ít nước hoặc phương án sản xuất phù hợp.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức làm thủy lợi mùa khô trên địa bàn; phát dọn, nạo vét, khơi thông dòng chảy, xử lý các ách tắc trên hệ thống kênh mương và công trình thủy lợi thuộc phạm vi địa phương; tận dụng tối đa nguồn

nước từ hệ thống sông, suối, nguồn nước hồi quy trong nội đồng; tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn phục vụ cấp nước, ngăn mặn đang xây dựng để khẩn trương đưa vào khai thác, vận hành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về tình hình nguồn nước, nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; hướng dẫn người dân sử dụng nước tiết kiệm, chủ động thu, trữ nước và phối hợp với các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi tranh thủ lấy, trữ nước khi nguồn nước bảo đảm.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí của địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; trường hợp nhu cầu kinh phí vượt khả năng cân đối của địa phương, kịp thời báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

b) Các Công ty Khai thác công trình thủy lợi

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn, nguồn nước trong từng hệ thống công trình; rà soát, cập nhật phương án vận hành, điều tiết, phân phối nước phù hợp với diễn biến nguồn nước và nhu cầu sử dụng nước.

- Rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng nguồn nước của từng hệ thống công trình thủy lợi; xác định cụ thể các khu vực, diện tích có nguy cơ thiếu nước; chủ động điều tiết, phân phối nước tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên các nhu cầu thiết yếu và diện tích có khả năng bảo đảm hiệu quả sử dụng nước; ưu tiên cấp nước sinh hoạt và cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Phối hợp với UBND các xã, phường rà soát các khu vực có nhu cầu cấp nước vượt khả năng đáp ứng của công trình, hệ thống công trình thủy lợi; chủ động thực hiện các giải pháp điều tiết, phân phối, điều chuyển nước trong phạm vi khả năng và điều kiện của hệ thống; trường hợp vượt khả năng xử lý, kịp thời báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

- Tổ chức tu sửa, bảo dưỡng máy bơm, cửa van, cống lấy nước và các hạng mục công trình có nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng cấp nước; duy trì, bảo đảm khả năng hoạt động của các máy bơm dã chiến đã lắp đặt, đồng thời xây dựng kế hoạch lắp đặt bổ sung máy bơm dã chiến, tận dụng nguồn để bơm chuyển nước, bơm tiếp nguồn phục vụ sản xuất và dân sinh, nhất là tại khu vực cao, xa, cục bộ và vùng tưới của các công trình đang thi công, chưa đưa vào vận hành, khai thác.

- Phối hợp với UBND các xã, phường rà soát, xác định các vị trí cần làm thủy lợi mùa khô; chủ động phát dọn, nạo vét, khơi thông dòng chảy, cửa vào cống lấy nước, trạm bơm thuộc phạm vi quản lý, ưu tiên các vị trí ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng lấy, dẫn và phân phối nước phục vụ sản xuất.

- Vận hành, điều tiết đóng, mở các cống tại cửa sông, cửa biển phù hợp để giữ nước ngọt, ngăn nước mặn; theo dõi, kiểm soát độ mặn tại các vị trí lấy nước, kịp thời điều chỉnh việc lấy nước khi nguồn nước không bảo đảm yêu cầu sử dụng.

- Rà soát, xác định nhu cầu kinh phí thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong phạm vi hệ thống công trình được giao quản lý; chủ động bố trí, sử dụng nguồn kinh phí được giao và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện; trường hợp nhu cầu kinh phí vượt khả năng cân đối của Công ty, kịp thời báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

c) Các đơn vị quản lý, vận hành, khai thác nhà máy nước sạch

- Rà soát, đánh giá khả năng khai thác nguồn nước, công suất, trữ lượng nước thô, khả năng trữ nước và cấp nước của từng công trình cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh; xác định cụ thể các công trình, khu vực có nguy cơ thiếu nước trong mùa khô năm 2026-2027.

- Chủ động xây dựng phương án vận hành, sử dụng nguồn nước tiết kiệm; sửa chữa, bảo dưỡng, khắc phục các hư hỏng ảnh hưởng đến khả năng cấp nước; chuẩn bị phương án khai thác nguồn nước thay thế, cấp nước bổ sung hoặc vận chuyển nước khi nguồn nước của công trình không đáp ứng nhu cầu.

- Phối hợp với UBND các xã, phường rà soát nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt và xác định các khu vực có nguy cơ thiếu nước; ưu tiên bảo đảm nước sinh hoạt cho người dân tại các khu vực miền núi, vùng khó khăn, khu vực sử dụng nguồn nước nhỏ và phụ thuộc vào điều kiện thời tiết.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, thủy văn, nguồn nước, xâm nhập mặn; cập nhật kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo của cơ quan chuyên môn; thông tin, cảnh báo và hướng dẫn UBND các xã, phường, các Công ty Khai thác công trình thủy lợi và các đơn vị liên quan triển khai biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn phù hợp và hiệu quả.

- Đôn đốc UBND các xã, phường, các Công ty Khai thác công trình thủy lợi và các đơn vị có liên quan xây dựng, hoàn thành phương án phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2026-2027 đảm bảo theo yêu cầu; tổng hợp các phương án, nhu cầu kinh phí hỗ trợ, tình hình thực hiện; kịp thời tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch Lễ phát động toàn dân ra quân làm thủy lợi mùa khô năm 2026-2027 trên địa bàn tỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh **chậm nhất trong ngày 26/10/2026**, trong đó rà soát, xác định cụ thể khối lượng, tổng hợp, giao chỉ tiêu làm thủy lợi mùa khô cho từng địa phương, đơn vị; đồng thời, đề xuất thời gian tổ chức Lễ phát động cho phù hợp với mùa vụ và

tình hình thực tế, đảm bảo tất cả các địa phương, đơn vị hoàn thành công tác toàn dân ra quân làm thủy lợi mùa khô năm 2026-2027 trên địa bàn tỉnh **trong tháng 11/2026.**

- Hướng dẫn, đôn đốc công tác làm thủy lợi mùa khô; phối hợp với các địa phương, đơn vị rà soát các vị trí cần phát dọn, nạo vét, khơi thông dòng chảy, sửa chữa để bảo đảm khả năng lấy, dẫn và phân phối nước.

- Tổ chức đo đạc, theo dõi giới hạn độ mặn 1‰ trên các tuyến sông Lèn, sông Mã, sông Yên; kịp thời thông tin cho Đài Khí tượng thủy văn tỉnh, các Công ty Khai thác công trình thủy lợi và UBND các xã, phường có liên quan để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành lấy nước chống hạn.

- Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu nhu cầu hỗ trợ kinh phí của các địa phương, đơn vị; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định và đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt theo quy định.

4. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan trong việc trao đổi thông tin về tình hình vận hành, khả năng phát điện của các nhà máy thủy điện và nhu cầu sử dụng nước phục vụ sản xuất; chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hóa và các tổ chức quản lý kinh doanh điện bảo đảm cấp điện cho các trạm bơm tưới, nhất là các trạm bơm đầu mối lớn, trạm bơm vùng triều trong thời gian cao điểm chống hạn, xâm nhập mặn.

5. Sở Xây dựng

- Thường xuyên theo dõi nhu cầu sử dụng nước sạch sinh hoạt tại các đô thị và các khu công nghiệp để chỉ đạo kịp thời theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền chỉ đạo theo quy định, đảm bảo cấp nước an toàn; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị cấp nước phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kết nối hệ thống cấp nước sinh hoạt thuộc phạm vi quản lý với nguồn nước từ các hồ chứa nước ngọt, công trình thủy lợi, bảo đảm ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt.

- Chủ động phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp tăng cường kết nối giữa các nhà máy nước, mạng lưới cấp nước.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh rà soát, lập và thực hiện kế hoạch đảm bảo cấp nước an toàn, tăng cường quản lý rủi ro trong khai thác, xử lý và phân phối nước sạch đảm bảo tiết kiệm, giảm thất thoát nước.

6. Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa, các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh

Tăng thời lượng, kịp thời thông tin về chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh; thông tin chính xác, kịp thời về diễn biến thời tiết, nguồn nước, nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và các giải pháp ứng phó để các cấp, các ngành và nhân dân chủ động thực hiện; không đưa thông tin thiếu chính xác, gây hoang mang, cực đoan hoặc tạo tâm lý chủ quan.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các chỉ đạo nêu trên, nếu gặp các khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị liên quan, kịp thời thông tin, báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Quản lý và Xây dựng CTTL;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Chỉ huy PCTT tỉnh;
- Bí thư Đảng ủy các xã, phường;
- Báo và PTTH Thanh Hóa;
- Công ty Điện lực Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường